

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH YÊN  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 129/2020/HS-ST  
Ngày 04 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Phan Thị Lý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Phương Thao-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 120/2020/TLST- HS ngày 21/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2020/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị V** , sinh ngày 29/10/1974, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Tổ dân phố C, xã Đ, thành phố V , tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ánh T và bà Cao Thị V; có chồng là Trịnh Văn S và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/8/2020 đến ngày 06/8/2020 được tại ngoại (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lý Văn Đ , sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Đỗ Xuân H , sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/8/2020, Nguyễn Thị V đang ngồi bán nước tại vỉa hè khu nhà ở khu đô thị VCI thuộc Tổ dân phố C, xã Đ, thành phố V , thì Đỗ Xuân H và Lý Văn Đ lần lượt đến uống nước rồi đặt vấn đề đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô với V , V đồng ý. Trước khi ghi số lô, V thoả thuận với H và Đ giá 01 điểm lô là 22.500,đ, nếu H và Đ trúng, V phải

tra 01 điểm lô tương ứng với 80.000,đ. Căn cứ để xác định trúng thưởng là đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày vào lúc 18 giờ 15 phút. Nếu không ai trúng số lô thì V được hưởng số tiền H và Đ đã trả cho V. Tại đây, V ghi cho H các số lô 01,10,11 mỗi số 50 điểm (tổng là 150 điểm lô, tương ứng với 150 điểm x 22.500đ = 3.375.000,đ), sau đó H đưa cho V số tiền 3.380.000,đ, V cầm tiền rồi ghi các số lô H vừa mua vào một quyển sổ để lưu lại so sánh kết quả, lúc này V chưa kịp trả lại 5.000,đ tiền thừa cho H thì Đ hỏi mua số lô của V nên V tiếp tục ghi cho Đ các số lô 49, 94 mỗi số 50 điểm (tổng là 100 điểm lô, tương ứng với 100 điểm x 22.500,đ = 2.250.000,đ), sau đó Đ đưa cho V số tiền 2.250.000,đ, V cầm tiền rồi ghi các số lô Đ vừa mua vào quyển sổ vừa ghi các số lô cho H để lưu lại so sánh kết quả thì đúng lúc này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ các vật chứng gồm: Thu giữ của V số tiền 5.630.000,đ (trong đó có 5.625.000,đ là tiền V vừa bán số lô trái phép cho H và Đ mà có; 5000,đ là tiền thừa của H, V chưa kịp trả lại); 01 quyển sổ bên trong có ghi các số lô mà V vừa ghi cho H và Đ; 01 bút bi màu xanh; 01 bàn nhựa màu đỏ và 03 ghế nhựa màu xanh.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 130/QĐ-VKSTP.VY ngày 20/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Thị V về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Văn Đ và anh Đỗ Xuân H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận phù hợp như nội dung nêu trên.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên phân tích, đánh giá tính chất, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 3 Điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự; phạt bị cáo Nguyễn Thị V từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt tiền và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo; áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.625.000,đ của bị cáo do phạm tội mà có; tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh, 01 bàn nhựa màu đỏ, 03 ghế nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 04/8/2020, tại khu khu đô thị VCI thuộc Tổ dân phố C, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo Nguyễn Thị V có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô với Lý Văn Đ số tiền 2.250.000,đ và Đỗ văn H số tiền 3.380.000,đ (tổng số là 5.630.000,đ) thì bị Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật: 5.630.000,đ; 01 bàn nhựa màu đỏ, 01 bút bi màu xanh, 03 ghế nhựa màu xanh, 01 quyển sổ ghi mua bán số lô.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định: “*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

[2] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nh hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố đẻ bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương đối với bị cáo đồng thời trừ đi thời gian bị cáo bị tạm

giữ 03 ngày (04/8- 06/8/2020) quy đổi 09 ngày cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000,đ đến 50.000.000,đ; khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có nhà đang đi ở thuê, điều kiện kinh tế gia đình rất khó khăn, công việc thu nhập thấp, bị cáo thường xuyên đau ốm, nên không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] *Đối với những người liên quan đến vụ án*: Anh Lý Văn Đ có số tiền tham gia đánh bạc 2.250.000,đ và Đỗ Văn H số tiền tham gia đánh bạc 3.375.000,đ. Tuy nhiên, số tiền anh Đ và anh H mỗi người sử dụng vào việc đánh bạc có giá trị dưới 5.000.000,đ, bản thân anh Đ và anh H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc. Ngày 16/8/2020, Công an thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 200.000,đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với số tiền 5.630.000,đ đã thu giữ của V, quá trình điều tra xác định 2.250.000,đ là tiền anh Đ và 3.375.000,đ là tiền anh H sử dụng để đánh bạc. Ngày 18/8/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H 5.000,đ, anh H đã nhận lại tiền.

Số tiền 5.625.000,đ thu giữ của bị cáo V là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 bút bi màu xanh, 01 bàn nhựa màu đỏ, 03 ghế nhựa màu xanh là tài sản của V đã cũ, sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với quyển sổ bên trong có ghi các số lô mà V mua bán cho H và Đ là chứng cứ lưu hồ sơ vụ án.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", được trừ đi 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Nguyễn Thị V còn phải chấp hành hình phạt là 11 (mười một) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức nhận được Bản án có hiệu lực pháp luật và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị V cho Ủy ban nhân dân xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.625.000,đ (*năm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Thị V .

Tịch thu, tiêu huỷ 01 bút bi màu xanh, 01 bàn nhựa màu đỏ, 03 ghế nhựa màu xanh đã qua sử dụng (*Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 8 năm 2020*).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu 200.000,đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

### Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP Vĩnh Yên;
- Công an TP Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Định Trung, tp Vĩnh Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

### THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Phan Thị lý**